TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN YÊN** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2017/HSST
Ngày 24-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN - TỈNH QUẢNG NINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông ***Bùi Đức Tuấn.***
Hội thẩm nhân dân: Ông ***Nguyễn Văn Giúp*** và ông ***Lục Chiến Thắng.***
- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông ***Kim Văn Sơn*** -
Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên- tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông ***Đặng Thành Long*** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017 tại Hội tường xét xử - Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên - tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2017/HSST ngày 31-7-2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: ***Nguyễn Duy T*** – Tên gọi khác: L;
Sinh ngày 28 tháng 8 năm 1995 tại Tiên Yên, Quảng Ninh.
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh.
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo : Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: lớp 12/12.
Con ông Nguyễn Duy A – sinh năm 1962; con bà Phạm Thị B - sinh năm 1965;
Vợ, con: Chưa có;
Tiền án, tiền sự: Không có;
Bị bắt khẩn cấp ngày 16/3/2017, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiên Yên, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Duy T bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên - tỉnh Quảng Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ ngày 15/3/2017, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Công an huyện Tiên Yên kiểm tra hành chính chỗ ở của Nguyễn Duy T tại phố T, thị trấn T, huyện Tiên Yên, phát hiện thu giữ 200 túi nilon mầu trắng, kích thước mỗi túi (3 x 5)cm; 01 túi nilon kích thước (25 x 50)cm, T khai nhận 200 túi nilon mầu trắng dùng đóng gói ma túy, loại cần sa nhằm để bán. Quá trình xác minh lấy lời khai T khai nhận ma túy cần sa T đã mang đến nhà bạn là Lương Văn Th nhờ cất giấu hộ.

Ngày 16/3/2017, lực lượng Công an đến nhà Lương Văn Th ở phố L, thị trấn T, huyện T kiểm tra, Th đã khai nhận và tự nguyện chỉ vị trí cất giấu ma túy hộ T. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu xám kích thước khoảng (30 x 40)cm, bên trong bọc bằng hai lớp túi nilon màu vàng và đen, tiếp đó bên trong đựng 02 túi gồm: 01 túi vải màu nâu bên trong dựng 04 gói nilon màu vàng, bên trong mỗi gói đều chứa lá, hoa thực vật khô; 01 túi nilon màu đỏ kích thước khoảng (30 x 40)cm bên trong đựng 04 túi nilon màu trắng buộc thắt nút một đầu, bên trong đều chứa lá, hoa thực vật khô; 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (3 x 5)cm, bên trong chứa lá, hoa thực vật khô; 02 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (3 x 5)cm, bên trong chứa hạt thực vật khô.

Tại bản Kết luận giám định số 208/GĐMT ngày 22/3/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Lá, hoa thực vật khô chứa trong các túi nilon thu giữ tại nhà Lương Văn Th là chất ma túy, loại cần sa, tổng trọng lượng 556,74 gam; hạt thực vật khô trong 02 túi nilon thu giữ tại nhà Lương Văn Th có thành phần delta9-tetrahydrocanabinol (là chất có trong cần sa), trọng lượng 5,49 gam.

Căn cứ tài liệu điều tra thu thập được, cùng ngày 16/3/2017 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh tiến hành bắt khẩn cấp đối với T, thu giữ của T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu ghi - đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1800 màu hồng – đen, đồng thời ông Nguyễn Duy A là bố của T đã tự nguyện giao nộp số tiền 50.000.000 đồng là tiền của T do có nghi ngờ liên quan đến việc mua bán ma túy của T.

Quá trình điều tra xác định trong thời gian từ tháng 9 năm 2016 đến giữa tháng 3 năm 2017, T đã nhiều lần có hành vi bán ma túy, loại cần sa cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng trên khu vực thị trấn T, huyện T, với giá 100.000 đồng/túi để kiếm lời, T đã bán ma túy bằng cách khi có người gọi điện thoại đến cho T hỏi mua ma túy, T sẽ thỏa thuận giá cả và địa điểm giao dịch để mua bán ma túy, cụ thể như sau:

- Trong khoảng thời gian từ tháng 9 năm 2016 đến tháng 02 năm 2017, tại khu vực gầm cầu chui thuộc phố T, thị trấn T, huyện T và khu vực sân bóng thị trấn T, Nguyễn Duy T đã bán ma túy khoảng 10 lần cho Nguyễn Phi L.

- Trong khoảng thời gian từ tháng 12 năm 2016 đến giữa tháng 3 năm 2017, tại khu vực gầm cầu chui thuộc phố T, thị trấn T, huyện T; khu vực sân bóng thị trấn T và khu vực ngã 3 đi huyện B, thị trấn T, huyện T, Nguyễn Duy T đã bán ma túy khoảng 06 lần cho Cao Tuyên H.

- Trong khoảng thời gian từ tháng 01 năm 2017 đến tháng 02 năm 2017, tại khu vực gầm cầu chui thuộc phố T, thị trấn T, huyện T, Nguyễn Duy T đã bán ma túy khoảng 05 lần cho Lương Hiệp A.

- Trong khoảng thời gian từ tháng 02 năm 2017 đến giữa tháng 3 năm 2017, tại gầm cầu chui thuộc phố T, thị trấn T, huyện T và khu vực sân bóng thị trấn T, Nguyễn Duy T đã bán ma túy khoảng 06 lần cho La Việt M.

- Trong khoảng thời gian từ tháng 02 năm 2017 đến giữa tháng 3 năm 2017, tại gầm cầu chui thuộc phố T, thị trấn T, huyện T, Nguyễn Duy T đã bán ma túy khoảng 03 lần cho Phạm Ngọc S.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Ngoài ra T còn khai nhận đã bán ma túy cần sa cho Lê Xuân X, Đinh Văn Y, Đinh Văn Z và nhiều người nữa nhưng không nhớ tên tuổi, địa chỉ, quá trình điều tra X, Y và Z không có mặt tại địa phương nên không xác minh điều tra làm rõ được; Các đối tượng Nguyễn Phi L, Cao Tuyên H, Lương Hiệp A, Phạm Ngọc S, La Việt M cũng đều có lời khai phù hợp về việc mua ma túy cần sa của Tuấn để sử dụng như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 11/KSĐT-HS ngày 31/7/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên - tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Nguyễn Duy T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 194 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo khai về diễn biến quá trình mua bán, địa điểm, số lần mua bán cũng như đối tượng mua ma túy của bị cáo tương tự quá trình điều tra, thừa nhận bị truy tố đúng người, đúng tội, chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt.

Về nguồn gốc số ma túy, Tuấn khai đã mua của Đào Ngọc S (tức STV) khoảng 10 lần, với giá 2.800.000đ/01 lạng (tức 100 gam) ma túy loại cần sa, T gửi tiền vào tài khoản tại Ngân hàng Vietcombank của S, sau đó S gửi ma túy theo đường xe khách tuyến V– M, T đón nhận ma túy tại thị trấn T, mang về nhà tự chia nhỏ, đóng gói vào túi nilon để bán kiếm lời, lần cuối cùng mua của S 0,5kg ma túy cần sa với giá 13.500.000đ; đối với 02 túi hạt thực vật khô cơ quan điều tra đã thu giữ là hạt cây cần sa bị rụng ra sau những lần chia và đóng gói ma túy để bán, bị cáo gom giữ lại, chưa biết sử dụng vào việc gì.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên tại phiên toà luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 điều 194; điểm p, o khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù; Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và túi nilon thu được khi khám nhà T; tịch thu sung quỹ Nhà nước 30.000.000đ và tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại di động thu được của Tuấn; tịch thu tiêu hủy 02 sim thuê bao điện thoại di động của bị cáo; trả lại bị cáo 20.000.000đ và phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đến 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Thấy rằng lời khai của bị cáo Nguyễn Duy T trong quá trình điều tra và lời khai tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng Lương Văn Th; Lương Hiệp A; Nguyễn Phi L; Cao Tuyên H; Phạm Ngọc S; La Việt M; Nguyễn Duy A; phù hợp với Biên bản kiểm tra hành chính và thu giữ vật chứng; Biên bản về việc thu giữ vật chứng và sơ đồ vị trí thu giữ vật chứng; Bản ảnh vật chứng vụ án; Bản ảnh và Biên bản nhận dạng người qua ảnh; phù hợp với Kết luận giám định số 208/GĐMT ngày 22/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 9 năm 2016 đến giữa tháng 3 năm 2017, tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Duy T đã nhiều lần có hành vi bán ma túy, loại cần sa cho một số đối tượng có nhu cầu sử dụng, với giá 100.000đ /túi để kiếm lời. Chiều ngày 15/3/2017, do lo sợ bị bắt nên T đã gửi bạn là Lương Văn Th trú tại phố L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh cất giấu hộ ma túy, đến ngày 16/3/2017 bị Công an phát hiện thu giữ 562,23 gam ma túy, loại cần sa mà T đã gửi.

Hành vi của Nguyễn Duy T đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 - Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm như bản Cáo trạng số 11/KSĐT-HS ngày 31-7-2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Cần sa là loại thực vật có chứa chất ma túy, khi sử dụng sẽ gây ảo giác, kích thích thần kinh rất mạnh, rất độc hại đối với sức khỏe về thể chất và tâm thần, dễ gây tình trạng lệ thuộc đối với người sử dụng; Loại ma túy này đã được quy định tại Danh mục các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội ban hành kèm theo Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Như chúng ta đã biết, tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, không những nó trực tiếp gây tác hại về mặt sức khỏe cho người sử dụng, làm suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc gia đình, tệ nạn ma túy còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Thời gian qua, Nhà nước ta đã xử lý nghiêm minh, kiên quyết đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác về ma tuý để răn đe nhưng tệ nạn này vẫn không thuyên giảm.

Bị cáo biết rõ nhà nước cấm, nhưng vẫn mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma tuý, góp phần làm trầm trọng thêm tệ nạn ma túy tại địa phương. Do đó cần xử lý nghiêm để răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cũng xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra đã rất thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú khai nhận về tất cả những lần mua bán ma túy trước đó và tự nguyện nộp lại số tiền có được do mua bán ma túy và có bố là ông Nguyễn Duy A đã tham gia quân đội, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba, nên bị cáo được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm o, p khoản 1 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Xét bị cáo phạm tội vì động cơ lợi nhuận, nên cần phạt bị cáo một khoản tiền theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 200 túi nilon loại kích thước (3x5)cm bị cáo sử dụng để đóng gói ma túy và 01 túi nilon loại kích thước (25x50)cm không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), trong đó 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) bị cáo bán ma túy mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) còn lại không chứng minh được do phạm tội mà có, nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu ghi-đen, đã cũ, gắn sim số 0977601102 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1800, vỏ màu hồng-đen, đã cũ gắn sim số 0919663543 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với sim điện thoại thuê bao số 0977601102 và sim điện thoại thuê bao số 0919663543 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối tượng Đào Ngọc S bán ma túy cho Nguyễn Duy T và đối tượng Phạm Tuấn A là người giúp T bán ma túy, nhưng hiện chưa đủ căn cứ để xử lý, nên Cơ quan điều tra đã tách ra, làm rõ, xử lý sau.

Các đối tượng Phạm Ngọc S, Lương Hiệp A, Cao Tuyên H, La Việt M và Nguyễn Phi L đã mua ma túy của T để sử dụng, Công an huyện Tiên Yên đã xử phạt hành chính;

Đối tượng Lương Văn Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và cất giấu ma túy loại cần sa hộ Nguyễn Duy T, nhưng không biết việc T bán ma túy, xét thấy số ma túy Th giữ hộ T chưa đủ lượng để xử lý hình sự, Công an huyện Tiên Yên đã xử phạt hành chính nên không đề cập nữa.

Ngoài ra, Nguyễn Duy T khai còn bán ma túy cho Lê Xuân X và Đinh Văn Y, Đinh Văn Z và nhiều người khác nữa nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ. Quá trình điều tra, X, Y, Z không có mặt tại địa phương nên không xác minh làm rõ được.

Quá trình điều tra, Nguyễn Duy T còn khai có một vài lần mượn xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu trắng không rõ biển số, của bạn tên K để đi bán ma túy nhưng không rõ lai lịch địa chỉ của K, nên không đề cập xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo ***Nguyễn Duy T*** (tên gọi khác: L) phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 - Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo ***Nguyễn Duy T*** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16-3-2017.

+ Phạt Nguyễn Duy T 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng: điểm a, c khoản 1 điều 41 – Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 điều 76 – Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật niêm phong số 208/GĐMT là ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong 01 (một) hộp niêm phong đề số 01 và 01 (một) phong bì đề số 02; 200 (Hai trăm) túi nilon loại kích thước (3x5)cm và 01 (một) túi nilon loại kích thước (25x50)cm.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) là tiền do phạm tội mà có;

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy T số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- Tịch thu sung phát mại quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu ghi-đen, đã cũ (gắn sim số 0977601102) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1800, vỏ màu hồng-đen, đã cũ (gắn sim số 0919663543).

- Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại thuê bao số 0977601102 và sim điện thoại thuê bao số 0919663543.

(Tình trạng số vật chứng, tài sản nêu trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 10/CCTHADS ngày 31-7-2017 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh).

- Căn cứ Điều 99 - Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí toà án:

Buộc Nguyễn Duy T phải chịu **200.000đ** *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bùi Đức Tuấn

Nơi nhận:
- *Bị cáo (Để thi hành);*
- *Công an, VKSND h Tiên Yên;*
- *Chi cục THADS h Tiên Yên;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Lưu.*